**Mẫu 1**

11/2014/TT-BKHCN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 *Hà Nội, ngày tháng năm 2024*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

**1. Tên nhiệm vụ, mã số:** Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí xác định ngưỡng chịu tải các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng lãnh hải Việt Nam, mã số: ĐTĐL.CN-57/20

Thuộc:

- Chương trình *(tên, mã số chương trình):* Độc lập

- Khác *(ghi cụ thể)*:

**2. Mục tiêu nhiệm vụ:**

- Có được bộ tiêu chí về ngưỡng chịu tải của các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng biển Việt Nam;

- Có được kết quả ứng dụng thử nghiệm cho một khu vực lựa chọn, cụ thể là thử nghiệm thành công cho khu vực biển Hải Phòng;

- Đề xuất được quy định kỹ thuật xác định ngưỡng chịu tải và giám sát các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét phục vụ hoàn thiện các quy định pháp luật về nhận chìm chất nạo vét ở biển.

**3. Chủ nhiệm nhiệm vụ:** ThS. Lê Đức Dũng

**4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:** Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo

**5. Tổng kinh phí thực hiện:** 7.500 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 7.500 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 0 triệu đồng.

**6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:**

Bắt đầu: 11/2020

Kết thúc: 7/2024

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền *(nếu có)*: Quyết định số 2496/QĐ-BKHCN ngày 31 tháng 10 năm 2023.

**7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số****TT** | **Họ và tên** | **Chức danh khoa học, học vị** | **Cơ quan công tác** |
| 1 | Lê Đức Dũng | Chủ nhiệm đề tài,Thạc sỹ | Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo |
| 2 | Vũ Thị Hiền | Thư ký đề tài,Thạc sỹ | Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo |
| 3 | Nguyễn Lê Tuấn | Thành viên thực hiện chính,Tiến sĩ | Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo |
| 4 | Đoàn Văn Bộ | Thành viên thực hiện chính,PGS.TS | Cán bộ đã nghỉ hưuChuyên gia độc lập |
| 5 | Nguyễn Thọ Sáo | Thành viên thực hiện chính,PGS.TS | Cán bộ đã nghỉ hưuChuyên gia độc lập |
| 6 | Đỗ Thị Thu Hương | Thành viên thực hiện chính,Tiến sĩ | Viện Tài nguyên và Môi trường biển |
| 7 | Vũ Minh Cát | Thành viên thực hiện chính,GS.TS | Chuyên gia, Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo |
| 8 | Lê Xuân Tuấn | Thành viên thực hiện chính,PGS.TS | Trường Đại học Khoa học Tự nhiên |
| 9 | Dư Văn Toán | Thành viên thực hiện chính,Tiến sĩ | Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo |
| 10 | Phạm Văn Hiếu | Thành viên thực hiện chính,Tiến sĩ | Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo |
| 11 | Nguyễn Khắc Đoàn | Thành viên thực hiện chính,Thạc sỹ | Viện Khoa học môi trường, biển và hải đảo |

**II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

**1. Về sản phẩm khoa học:**

***1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên sản phẩm** | **Số lượng** | **Khối lượng** | **Chất lượng** |
| Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt | Xuất sắc | Đạt | Không đạt |
| 1 | Báo cáo đánh giá hiện trạng nhận chìm chất nạo vét tại các khu vực biển Việt Nam |  | X |  |  | X |  |  | X |  |
| 2 | Bộ tiêu chí về ngưỡng chịu tải của các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng biển Việt Nam |  | X |  |  | X |  |  | X |  |
| 3 | Báo cáo xác định các nội dung yêu cầu trong việc giám sát các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng biển Việt Nam |  | X |  |  | X |  |  | X |  |
| 4 | Báo cáo kết quả thử nghiệm cho khu vực biển Hải Phòng |  | X |  |  | X |  |  | X |  |
| 5 | Dự thảo quy định kỹ thuật xác định ngưỡng chịu tải và giám sát các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng biển Việt Nam |  | X |  |  | X |  |  | X |  |
| 6 | Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu của đề tài |  | X |  |  | X |  |  | X |  |

***1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên sản phẩm**  | **Thời gian dự kiến ứng dụng** | **Cơ quan dự kiến ứng dụng** | **Ghi chú** |
| 1 | Báo cáo đánh giá hiện trạng nhận chìm chất nạo vét tại các khu vực biển Việt Nam | Sau khi nghiệm thu | Trung tâm Thông tin, dữ liệu biển và hải đảo quốc gia, Cục Biển và Hải đảo Việt nam | - Công văn số 820/BHĐVN-KSBVB ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Cục Biển và Hải đảo Việt Nam về viêc tiếp nhận sản phẩm nhiệm vụ khoa học công nghệ;- Công văn số 3261/STNTM-CCBHĐ ngày 8 tháng 7 năm 2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng về việc xác nhận tiếp nhận sản phẩm nhiệm vụ khoa học công nghệ. |
| 2 | Bộ tiêu chí về ngưỡng chịu tải của các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng biển Việt Nam | Sau khi nghiệm thu | Trung tâm Thông tin, dữ liệu biển và hải đảo quốc gia, Cục Biển và Hải đảo Việt nam |
| 3 | Báo cáo xác định các nội dung yêu cầu trong việc giám sát các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng biển Việt Nam | Sau khi nghiệm thu | Trung tâm Thông tin, dữ liệu biển và hải đảo quốc gia, Cục Biển và Hải đảo Việt nam |
| 4 | Báo cáo kết quả thử nghiệm cho khu vực biển Hải Phòng | Sau khi nghiệm thu | - Trung tâm Thông tin, dữ liệu biển và hải đảo quốc gia, Cục Biển và Hải đảo Việt nam- Chi cục Biển và Hải đảo Thành phố Hải Phòng |
| 5 | Dự thảo quy định kỹ thuật xác định ngưỡng chịu tải và giám sát các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng biển Việt Nam | Sau khi nghiệm thu | - Trung tâm Thông tin, dữ liệu biển và hải đảo quốc gia, Cục Biển và Hải đảo Việt nam- Chi cục Biển và Hải đảo Thành phố Hải Phòng |
| 6 | Báo cáo tổng hợp và báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu của đề tài | Sau khi nghiệm thu | - Trung tâm Thông tin, dữ liệu biển và hải đảo quốc gia, Cục Biển và Hải đảo Việt nam- Chi cục Biển và Hải đảo Thành phố Hải Phòng |

**2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:**

Kết quả nghiên cứu của đề tài đã làm rõ và đánh giá được các nghiên cứu, các quy định trong nước và quốc tế về nhận chìm chất nạo vét ở biển; hiện trạng hoạt động nhận chìm, nhu cầu nhận chìm và quy hoạch các khu vực nhận chìm chất nạo vét ở các vùng biển Việt Nam;

Kết quả nghiên cứu của đề tài đã xây dựng được bộ tiêu chí xác định ngưỡng chịu tải các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng biển Việt Nam nhằm bảo đảm tác động của hoạt động nhận chìm nằm trong giới hạn cho phép đến môi trường, các hệ sinh thái và các hoạt động kinh tế - xã hội của con người ở khu vực xung quanh.

Đề tài đã đề xuất được quy trình giám sát các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét một cách cụ thể nhằm giúp cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động nhận chìm chất nạo vét ở biển kiểm soát được các tác động của hoạt động nhận chìm gây ra đối với môi trường, các hệ sinh thái và hoạt động kinh tế - xã hội, đồng thời giúp cho các cơ quan quản lý nhà nước đánh giá được tình trạng của các khu vực nhận chìm trước khi đưa ra quyết định tiếp tục cho phép nhận chìm hoặc đóng cửa khu vực nhận chìm.

Làm rõ được hiện trạng môi trường, sinh thái, động lực và xác định được một cách định lượng về ngưỡng chịu tải cũng như các tác động của hoạt động nhận chìm tại khu vực quy hoạch nhận chìm D3 biển Hải Phòng, giúp cho địa phương có được cơ sở dữ liệu trong việc quản lý và cấp phép nhận chìm tại khu vực này;

Thông qua kết quả nghiên cứu, hội thảo chuyên gia và nghiên cứu thử nghiệm thực tế xây dựng được dự thảo quy định kỹ thuật xác định ngưỡng chịu tải và giám sát các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng biển Việt Nam phục vụ hoàn thiện khung pháp lý quy định về nhận chìm;

Kết quả nghiên cứu của đề tài là cơ sở để đào tạo 02 Thạc sĩ và hỗ trợ đào tạo 01 Tiến sĩ.

**3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:**

Kết quả nghiên cứu của đề tài đưa ra được dự thảo quy định kỹ thuật xác định ngưỡng chịu tải và giám sát các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét ở vùng biển Việt Nam. Kết quả nghiên cứu này góp phần hoàn thiện các quy định pháp luật về nhận chìm chất nạo vét nhằm nâng cao hiệu quả của công tác quản lý, giám sát và đánh giá sức chịu tải của các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét ở biển Việt Nam, từ đó giảm thiểu các tác động tiêu cực của hoạt động nhận chìm chất nạo vét đến kinh tế - xã hội và môi trường biển.

Đối với khu vực quy hoạch nhận chìm D3 biển Hải Phòng, kết quả nghiên cứu của đề tài đưa ra được một bộ số liệu đầy đủ về động lực, môi trường tại khu vực này đồng thời xác định được một cách định lượng về ngưỡng chịu tải cho khu vực này. Kết quả này là cơ sở giúp cho Chi cục biển và hải đảo thành phố Hải Phòng quản lý, cấp phép và giám sát đối với khu vực nhận chìm này một cách hiệu quả hơn.

**III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ**

**1. Về tiến độ thực hiện:** *(đánh dấu* ***√***  *vào ô tương ứng*):

|  |  |
| --- | --- |
| *- Nộp hồ sơ đúng hạn* | 🗹 |
| *- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng* | [ ]  |
| *- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng* | [ ]  |

**2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ**

 *- Xuất sắc* [ ]

 *- Đạt* 🗹

 *- Không đạt* [ ]

Giải thích lý do: Đề tài đáp ứng được yêu cầu số lượng, khối lượng, chủng loại sản phẩm theo đặt hàng và hợp đồng NCKH của các kết quả thực hiện nhiệm vụ. Kết quả chính của đề tài là bộ tiêu chí và dự thảo quy định kỹ thuật xác định ngưỡng chịu tải và giám sát các khu vực quy hoạch nhận chìm chất nạo vét trong vùng biển Việt Nam góp phần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý, giám sát hoạt động nhận chìm trong vùng biển Việt Nam, đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững, kết hợp hài hòa giữa BVMT và phát triển kinh tế - xã hội.

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ****Lê Đức Dũng** | **VIỆN KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG,****BIỂN VÀ HẢI ĐẢO****VIỆN TRƯỞNG****Nguyễn Lê Tuấn** |